

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC CỤ THỂ CẢI THIỆN CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI)  
TỈNH TUYÊN QUANG NĂM 2022 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I.</b>	<b>Tập trung khắc phục để tăng điểm và vị trí xếp hạng các chỉ số bị giảm điểm năm 2021</b>			
<b>1.</b>	<b>Chỉ số “Đào tạo lao động”</b>			
1.1	Thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
1.2	Xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế kỹ thuật đào tạo trình độ sơ cấp nghề, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2022
1.3	Xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình “đào tạo, đào tạo lại nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
1.4	Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
1.5	Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, thúc đẩy sự gắn kết giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hướng đến đào tạo theo địa chỉ; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tham gia thực hiện tổ chức đào tạo lao động tại chỗ, đào tạo lại và đặc biệt là đào tạo lao động kỹ thuật tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và thị trường lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
1.6	Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo để thu hút học sinh trung học, người lao động tham gia học nghề; chủ động tìm hiểu, trao đổi thông tin, ký kết hợp tác, liên kết toàn diện với doanh nghiệp trong các khâu đào tạo lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.7	Tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Phiên giao dịch việc làm; chủ động mời gọi các doanh nghiệp có uy tín, chất lượng và năng lực hoạt động trong các lĩnh vực để thu thập thông tin, cung cấp các thông tin về thị trường lao động cho người lao động có nhu cầu và các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức quản trị, khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử “Người tìm việc - Việc tìm người” của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh để tạo cầu nối việc làm cho người lao động, doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp một cách bền vững, hiệu quả.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
1.8	Tích cực triển khai thực hiện các giải pháp để thúc đẩy nâng cao năng lực và quy mô đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn. Trong đó, tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hoàn thiện cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị đào tạo, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên gắn với chú trọng đổi mới chương trình và chuyển đổi cơ cấu ngành nghề đào tạo để đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề, sát với nhu cầu lao động của doanh nghiệp và thị trường lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
1.9	Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn trong việc đào tạo nghề gắn với việc làm bền vững cho người lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp	Năm 2022 và các năm tiếp theo
1.10	Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa phía Bắc - Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai các khóa đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
1.11	Tiếp tục triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19 theo quy định của Chính phủ và của tỉnh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
<b>2.</b>	<b><i>Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”</i></b>			
2.1	Thực hiện các giải pháp để cải thiện và minh bạch các thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường và chính sách hỗ trợ phát triển các dịch vụ tài chính theo kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.2	Tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư giữa các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp nhà nước là như nhau.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
2.3	Tổ chức thực hiện tốt quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh; xây dựng và công khai danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
2.4	Tiếp tục xây dựng và tổ chức có hiệu quả kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh để lựa chọn các nhà đầu tư có đủ năng lực thực hiện các dự án khai thác, chế biến khoáng sản.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
2.5	Thực hiện bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng.	Sở Xây dựng		
2.6	Thực hiện bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp trong miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh	Chi cục thuế các huyện, thành phố	Thường xuyên
2.7	Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.	Cục Quản lý thị trường tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
<b>3.</b>	<b><i>Chỉ số “Chi phí thời gian”</i></b>			
3.1	Tăng cường giám sát về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết công việc cho đội ngũ cán bộ công chức để cải thiện về thái độ phục vụ, nâng cao phương pháp làm việc chuyên nghiệp đối với các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại UBND các huyện, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.2	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; có các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn hiệu quả để tăng tỷ lệ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3.3	Hoàn thành việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính với quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính thành dữ liệu sống, sạch; chuyển hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản giấy, giao dịch trực tiếp sang hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử, giao dịch điện tử và cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo, rèn luyện, nâng cao kỹ năng giải quyết công việc, khả năng tự học hỏi, tự nghiên cứu của đội ngũ cán bộ công chức, thay đổi mạnh mẽ tác phong thực hiện công vụ của cán bộ công chức.</li> <li>- Rà soát những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp để cải tiến mạnh mẽ về thời gian và chất lượng phục vụ, giải quyết.</li> <li>- Cập nhật kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính đã có sự thay đổi mẫu biểu, nội dung...trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị.</li> </ul>	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Thường xuyên
3.5	Năm 2022, giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại UBND các huyện, thành phố trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần giao dịch; đến năm 2025, giảm thời gian xuống trung bình còn 15phút/01 lần đến giao dịch.	Văn phòng UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; đơn vị	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.6	Theo dõi, kiểm tra, giám sát thời gian giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành đảm bảo giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo mục tiêu đề ra.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.7	Thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Tuyên Quang; triển khai việc kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp.	Công an tỉnh; Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.8	Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính. Qua kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kiên quyết xử lý hoặc đề nghị xử lý, thay thế những cán bộ, công chức trì trệ, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3.9	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 tại các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố theo các Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017, Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 và Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.10	Tăng cường tuyên truyền về việc thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, thực hiện thu phí, lệ phí bằng thanh toán qua thẻ, thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt và lợi ích dành cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.	Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Tuyên Quang	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.11	Thực hiện hiệu quả quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra để tránh chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng thanh tra, kiểm tra	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.12	Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin quản lý rủi ro trong quản lý thuế. Công khai minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế; quy trình thanh tra, kiểm tra thuế. Rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.13	Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ ngành thuế, kiểm tra công vụ, nâng cao kỹ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế thuộc cơ quan thuế các cấp, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh	Chi cục thuế các huyện, thành phố	Thường xuyên
3.14	Chủ động phối hợp với các cơ quan triển khai việc thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thiết bị chấp nhận thẻ.	Chi nhánh các Ngân hàng thương mại trong tỉnh; Công ty Viễn thông Tuyên Quang; Viettel Tuyên Quang; Mobiphone tỉnh Tuyên Quang	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
<b>4</b>	<b><i>Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”</i></b>			
4.1	Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ giải quyết những vụ án kinh doanh thương mại đúng pháp luật, công bằng, tạo niềm tin cho doanh nghiệp.	Tòa án nhân dân tỉnh	Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.2	Đăng tải, công bố công khai quy trình, trình tự, thủ tục khởi kiện các vụ việc tranh chấp trong quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận; rút ngắn thời gian giải quyết các vụ việc kinh tế đảm bảo công bằng, đúng pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.	Tòa án nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4.3	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động điều tra, xử lý tội phạm, quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, quản lý cư trú, quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4.4	Nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự, rút ngắn thời gian thi hành các bản án, quyết định đã có hiệu lực. Những bản án, quyết định của tòa án; phán quyết của Trọng tài thương mại có hiệu lực pháp luật thi hành được thi hành đúng pháp luật.	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4.5	Tập trung giải quyết các vụ việc thi hành án dân sự có đủ điều kiện thi hành, theo dõi thi hành án hành chính đối với các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực buộc thi hành án hành chính.	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4.6	- Nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh. - Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên Năm 2022
4.7	Nâng cao chất lượng soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh; thực hiện rà soát các văn bản của HĐND, UBND tỉnh để kịp thời phát hiện và kiểm quyết loại bỏ những nội dung không phù hợp; qua đó, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, bảo đảm quyền tài sản/thực thi hợp đồng của doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.8	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tránh chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng thanh tra, kiểm tra.	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.9	Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về bản quyền và thực thi hợp đồng; tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thực thi pháp luật đúng quy định; bồi dưỡng kiến thức pháp luật, đối thoại, tọa đàm với các doanh nghiệp nhằm kịp thời cung cấp các thông tin, chính sách, các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề bản quyền và thực thi hợp đồng.	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4.10	Tăng cường hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; nâng cao hiệu quả tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; thường xuyên rà soát, phát hiện những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật; đề nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền giải quyết kịp thời.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
4.11	Triển khai có hiệu quả Quyết định số 10695/QĐ-BCA ngày 25/12/2021 của Bộ Công an phê duyệt danh mục 224 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 thuộc 17 nhóm lĩnh vực trên Công dịch vụ công Bộ Công an năm 2022.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4.12	Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tham mưu giải quyết những mâu thuẫn ngay tại cơ sở, không để phát sinh điểm “nóng”, tạo môi trường lành mạnh, an toàn để các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh bình đẳng, đúng pháp luật.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
<b>II.</b>	<b>Tiếp tục cải thiện điểm số các chỉ số thành phần (PCI)</b>			
<b>1.</b>	<b>Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”</b>			
1.1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Các Nghị quyết của HĐND tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Công thương, Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.2	Xúc tiến, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức hiệu quả các hội chợ thương mại tại tỉnh; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin và dự báo về tình hình cung, cầu, giá cả thị trường; kết nối các doanh nghiệp tham gia các hội thảo, diễn đàn, các mạng phân phối nước ngoài, tìm kiếm, mở rộng hợp tác đầu tư và thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	Sở Công thương; Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp	Năm 2022 và các năm tiếp theo
1.3	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025
1.4	Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ có liên quan đến khoa học, công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Giai đoạn 2022-2025
1.5	Phát triển thị trường khoa học và công nghệ; tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia các triển lãm, hội chợ công nghệ - thiết bị, từng bước tiếp cận thị trường... Nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách đặc thù thuộc thẩm quyền của tỉnh để khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp có tiềm năng phát triển để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Thường xuyên
1.6	Triển khai áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Hướng dẫn, tư vấn miễn phí các thủ tục hành chính về thuế, hướng dẫn thực hiện các thủ tục miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
1.7	Tăng cường hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực luật sư; đăng tải và cập nhật thường xuyên danh sách các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; phát triển đội ngũ luật sư đáp ứng nhu cầu hỗ trợ, tư vấn pháp lý của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý dành cho doanh	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	ng nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh.			
1.8	Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh; Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.	Hội Luật gia tỉnh; Hiệp hội DN tỉnh	Sở Tư pháp	Thường xuyên
1.9	Thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp công tác giữa Ngân hàng Nhà nước tỉnh và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quan hệ giữa ngân hàng - doanh nghiệp; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn tín dụng ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - CN tỉnh Tuyên Quang	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
1.10	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án du lịch thông minh tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2019-2022, tầm nhìn đến năm 2025; Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025
1.11	Hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
1.12	Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025
1.13	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022
<b>2.</b>	<b><i>Chỉ số “Tiếp cận đất đai”</i></b>			
2.1	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, trong đó ưu tiên tại các phường, thị trấn, khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh, tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính về đất đai tại cấp tỉnh, cấp huyện để điều chỉnh, bổ sung theo hướng đơn giản, gọn nhẹ, thuận lợi cho người sử dụng đất tham gia thực hiện các giao dịch về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.2	Đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp chính sách của nhà nước về ưu đãi, miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước. Chủ động tổ chức giải đáp, tháo gỡ trực tiếp những khó khăn, vướng mắc về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp để hiểu rõ khi thực hiện các thủ tục hành chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.3	Tiếp tục công bố công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin về giá đất, bảng giá đất của tỉnh, kết quả giao đất, cho thuê đất thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, kết quả về đấu giá quyền sử dụng đất, dự án chậm tiến độ đưa đất vào sử dụng... trên Trang điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
2.4	Thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai...	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
2.5	Công khai Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2022 và các năm tiếp theo
2.6	Rà soát, kiểm tra và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi chủ trương đầu tư, chấm dứt hoạt động dự án không triển khai hoặc triển khai quá chậm làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và giảm hiệu quả sử dụng đất; tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.7	Tổ chức thực hiện việc thu hồi, giao đất, cho thuê đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các dự án phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương, đặc biệt là dự án trọng điểm phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp đã được phê duyệt để cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn quản lý.	UBND huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường; Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.8	Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp đã được phê duyệt để cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
2.9	Duy trì có hiệu quả số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực tài	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thành phố	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.			
2.10	Triển khai có hiệu quả giữa Cơ quan thuế và Văn phòng đăng ký đất đai trong việc trao đổi thông tin theo hình thức điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Thuế tỉnh; Chi cục thuế các huyện, thành phố	Thường xuyên
<b>3.</b>	<b><i>Chỉ số “Chi phí không chính thức”</i></b>			
3.1	Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, tạo chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, nhất là trong thanh tra, kiểm tra thuế, xây dựng, môi trường; thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai. Biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể gương mẫu, tiêu biểu trong việc thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả các quy định của pháp luật, tạo thuận lợi và góp phần tiết kiệm chi phí tuân thủ pháp luật chung.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và những năm tiếp theo
3.2	Phối hợp với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung không còn phù hợp, không hợp lý, chưa rõ ràng, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo, quy định khác nhau về cùng một vấn đề hoặc khó tuân thủ, có nguy cơ phát sinh chi phí không chính thức để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định.	Các Sở, ban, ngành	Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.3	Kịp thời công khai các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, giải thích các điểm chưa rõ ràng, chưa cụ thể trong các quy định pháp luật, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật được đầy đủ, thuận lợi, tiết kiệm chi phí.	Các Sở, ban, ngành	Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.4	Triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức thuê dịch vụ tại Bộ phận một cửa của các cơ quan, đơn vị. Có giải pháp kiểm soát quy trình thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND huyện, thành phố	Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích; Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2023-2025
3.5	Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng nâng cao; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có năng lực, chuyên nghiệp, hiện đại; tăng cường mở các lớp đào tạo về kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ cán bộ, công	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	chức, viên chức để cải thiện thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp, thay đổi mạnh mẽ tác phong thực hiện công vụ.			
<b>4.</b>	<b><i>Chỉ số “Tinh minh bạch”</i></b>			
4.1	Nâng cao chất lượng Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang. Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật): Các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh...	Cổng thông tin điện tử tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.2	Kịp thời đăng tải, cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật và thuộc tính của văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên “ <i>Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang</i> ” thuộc “ <i>Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật</i> ”, tạo đường link liên kết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.3	Xây dựng Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kỳ 2019-2023; công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kỳ 2019-2023.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
4.4	Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, đơn vị.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2022 và các năm tiếp theo
4.5	Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra việc đăng tải hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà thầu của các chủ đầu tư; tăng cường công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả giám sát trong công tác đấu thầu theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo các chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn liên quan, kịp thời phổ biến quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.6	Tham gia tích cực trong việc xây dựng, phản biện các chính sách, quy định cải cách thủ tục hành chính của tỉnh.	Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.7	100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh được giải quyết trên Cổng dịch vụ công tỉnh và được đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp theo quy định.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Sở Thông tin và truyền thông	Đến năm 2025
<b>5</b>	<b>Chỉ số “Gia nhập thị trường”</b>			
5.1	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp, thủ tục hành chính về cấp giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện đảm bảo tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất, không để người dân và doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần khi thực hiện thủ tục hành chính.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Công thương; Xây dựng, Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và PTNT; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Công an tỉnh...	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ; Cục Thuế tỉnh	Thường xuyên
5.2	Tiếp tục thực hiện quy trình “Năm tại chỗ” để giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Ưu tiên cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp thành lập mới trong thời gian 8 giờ làm việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thuế tỉnh	Năm 2022 và các năm tiếp theo
5.3	Tăng cường thông tin, tuyên truyền, trao đổi, hướng dẫn doanh nghiệp về cách thức đăng ký doanh nghiệp trực tuyến; phấn đấu 100% hồ sơ thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang	Năm 2022 và các năm tiếp theo
5.4	Thực hiện hỗ trợ miễn phí trả kết quả thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bưu điện tỉnh Tuyên Quang - Tổng công ty bưu điện Việt Nam	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5.5	Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, giảm tối thiểu 35% thời gian cấp giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo pháp luật chuyên ngành tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhanh chóng hoàn tất các thủ tục để chính thức đi vào hoạt động.	Các Sở: Công thương; Xây dựng; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và PTNT; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Công an tỉnh...	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
5.6	Xây dựng và triển khai thực hiện Hệ thống phần mềm quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách; Thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025
<b>6.</b>	<b><i>Chỉ số “Tinh năng động của chính quyền địa phương”</i></b>			
6.1	Duy trì đường dây nóng của Tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo (PCI) để tiếp nhận thông tin và phản ánh của doanh nghiệp và nhà đầu tư đối với những vướng mắc liên quan đến môi trường đầu tư và kinh doanh tại tỉnh.	Ban Chỉ đạo CCHC và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Tuyên Quang	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2022 và các năm tiếp theo
6.2	Tham mưu tổ chức các Chương trình “Cà phê doanh nhân” định kỳ hàng quý, tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp với lãnh đạo tỉnh để giải quyết kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
6.3	Tiếp tục chủ trì rà soát các kiến nghị còn tồn đọng, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp; chuyển ý kiến, kiến nghị đến các sở, ngành, địa phương có liên quan trả lời cho doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
6.4	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thu hút đầu tư tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025
6.5	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6.6	Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; chú trọng nâng cao chỉ số “Cơ sở hạ tầng”; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng các khu công nghiệp, đường giao thông; ưu tiên xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông với nhiều công trình giao thông quan trọng, tiến hành triển khai Dự án xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, dự án đường trục phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện lỵ Yên Sơn và các tuyến giao thông quan trọng để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư vào đầu tư tại tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông Vận tải; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
6.7	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Giai đoạn 2022-2025
6.8	Thường xuyên cập nhật các thông tin về hỗ trợ doanh nghiệp tại đơn vị, đặc biệt là kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
6.9	Tăng cường gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp ở cấp Sở, ban, ngành, huyện, thành phố; riêng cấp huyện phải tổ chức đối thoại doanh nghiệp theo tinh thần đổi mới, sáng tạo, định kỳ 1 lần/quý để giải quyết triệt để kiến nghị của doanh nghiệp từ cấp cơ sở. Trong quá trình tổ chức, các huyện, thành phố thường xuyên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả thực hiện. Đẩy mạnh công tác truyền thông để doanh nghiệp nắm bắt được các thông tin đối thoại.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
6.10	Thường xuyên rà soát, phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật do tình ban hành, kịp thời đề xuất tới cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với tình hình thực tiễn.	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp; Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
6.11	Nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi pháp luật tại địa phương; ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, xác định các lĩnh vực trọng tâm theo dõi, trong đó chú trọng đến các lĩnh vực có liên quan đến thực thi chính sách pháp luật về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm chính sách pháp luật; tăng cường năng lực phản ứng chính sách của các cơ quan, đơn vị.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6.12	Triển khai Bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) và khảo sát đánh giá cảm nhận của doanh nghiệp về môi trường đầu tư, kinh doanh của cấp huyện, thành phố và các sở, ban, ngành của tỉnh Tuyên Quang qua đó kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém của các sở, ngành và địa phương.	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Sở Tư pháp, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
6.13	Thực hiện tốt công tác phát triển thành viên, hội viên, phát huy vai trò là tiếng nói của doanh nghiệp, hợp tác xã và cầu nối giữa các doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp thành viên trong Hội, Hiệp hội, Liên minh Hợp tác xã, định kỳ hàng quý gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. Nắm bắt những ý tưởng, sáng kiến từ doanh nghiệp để đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho tỉnh.	Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh	Các Sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên
6.14	Xây dựng và ban hành Sổ tay hướng dẫn quy định thực hiện dự án đầu tư, theo đó sẽ thực hiện sơ đồ hóa quy trình, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, cơ quan thực hiện... các thủ tục từ đăng ký kinh doanh, chấp thuận chủ trương đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Năm 2022
6.15	Nghiên cứu những vướng mắc pháp lý khi có điểm chưa rõ trong chính sách/văn bản trung ương để tham mưu với tỉnh áp dụng, giải quyết/hoặc xin ý kiến của cơ quan/người có thẩm quyền của Trung ương giải quyết, tháo gỡ vướng mắc.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên